

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
THI TUYỂN LIÊN THÔNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG
VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

1. Môn HÓA HỌC

- Hình thức thi: Thi viết
- Thời gian làm bài: 120 phút
- Nội dung:

1.1. Phần 1 - Đại cương

- Cấu tạo nguyên tử và bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học
- Liên kết hóa học
- Dung dịch và tính chất của dung dịch (dung dịch phân tử và dung dịch điện ly)

1.2. Phần 2 - Hữu cơ: Rượu, andehyt, xeton, axit, este, lipit, cacbohidrat (glucozơ, saccarozơ, tinh bột), amino axit, protein

- Các định nghĩa, khái niệm
- Tính chất vật lý
- Trạng thái tự nhiên
- Tính chất hóa học
- Điều chế
- Ứng dụng

1.3. Phần 3 - Vô cơ: Kim loại (Kiềm, kiềm thổ, nhôm, sắt, đồng, kẽm), phân biệt một số chất vô cơ

- Đại cương về kim loại: Tính chất chung của kim loại, dãy điện hóa của kim loại, hợp kim, sự ăn mòn kim loại, điều chế kim loại

- Kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ, nhôm, sắt, crom, đồng, niken, kẽm, thiếc, chì:
 - Tính chất vật lý
 - Trạng thái tự nhiên
 - Tính chất hóa học
 - Điều chế
 - Ứng dụng
- Phân biệt một số chất vô cơ
 - Phân biệt một số ion trong dung dịch
 - Phân biệt một số chất khí

2. Môn SINH LÝ HỌC

- Hình thức thi: Thi viết
- Thời gian làm bài: 120 phút

- Nội dung:

Trình bày được Hoạt động chức năng,

Giải thích vai trò của các yếu tố vật lý, hóa học đối với hoạt động chức năng của các hệ:

- Tuần hoàn
- Hô hấp
- Tiêu hóa
- Tiết niệu
- Nội tiết

3. Môn ĐIỀU DƯỠNG HỌC

- Hình thức thi: Thi viết

- Thời gian làm bài: 150 phút

- Nội dung:

3.1. Chăm sóc người bệnh nội khoa

3.1.1. Tim mạch

- Triệu chứng cơ năng của hệ tuần hoàn.
- Bệnh Tăng huyết áp, Đau thắt ngực (Triệu chứng lâm sàng, KHCS).

3.1.2. Hô hấp

- Triệu chứng cơ năng của hệ hô hấp.
- Bệnh Viêm phế quản, Hen phế quản (Nguyên nhân, triệu chứng, KHCS).

3.1.3. Tiêu hóa

- Triệu chứng cơ năng của hệ tiêu hóa.
- Bệnh Loét dạ dày- tá tràng, Xuất huyết tiêu hóa (Triệu chứng lâm sàng, KHCS).

3.1.4. Thận - tiết niệu

- Trình bày triệu chứng cơ năng hệ tiết niệu.
- Viêm đường tiết niệu (Triệu chứng lâm sàng, KHCS)

3.1.5. Máu và Nội tiết

- Bệnh Đái tháo đường (Triệu chứng lâm sàng và KHCS)

3.1.6. Cấp cứu Nội

- Các triệu chứng lâm sàng của Sốc phản vệ và cách xử trí.

3.1.7. Phần truyền nhiễm

- Bệnh Sốt xuất huyết Dengue: Dịch tễ học, triệu chứng lâm sàng thể điển hình, xử trí và phòng bệnh, chăm sóc bệnh nhân Sốt xuất huyết Dengue?
- Triệu chứng lâm sàng và chăm sóc bệnh nhân Ly trực khuẩn, ly amip.

3.2. Chăm sóc người bệnh ngoại khoa

Triệu chứng lâm sàng và lập KHCS người bệnh:

1. Viêm ruột thừa, Thủng dạ dày.
2. Sỏi đường tiết niệu.
3. Gãy xương.
4. Dẫn lưu màng phổi

3.3. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình

1. Chẩn đoán thai nghén, vệ sinh thai nghén.
2. Các dấu hiệu chuyển dạ, theo dõi - chăm sóc chuyển dạ.
3. Hội chứng nhiễm độc thai nghén và sản giật.
4. Chảy máu sau đẻ.
5. Nhiễm khuẩn sau đẻ.

3.4. Phần chăm sóc sức khỏe trẻ em

1. Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu Vitamin D (Vai trò của Vitamin D, các triệu chứng lâm sàng)
2. Chăm sóc trẻ Suy dinh dưỡng (Nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ, KHCS trẻ SDD nhẹ)
3. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính (Mục tiêu của chương trình phòng chống NKHHCT)
4. Đặc điểm trẻ sơ sinh, cách chăm sóc – Nhiễm khuẩn trẻ sơ sinh. (Đặc điểm của trẻ sơ sinh đủ tháng, trẻ non tháng, triệu chứng nhiễm khuẩn ở trẻ sơ sinh và KHCS)

3.5. Điều dưỡng cơ sở

1. Chăm sóc, theo dõi dấu hiệu sinh tồn
2. Kỹ thuật thay băng, rửa vết thương
3. Kỹ thuật tiêm trong da, dưới da.
4. Kỹ thuật tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch
5. Kỹ thuật truyền dung dịch theo đường tĩnh mạch và truyền máu
6. Kỹ thuật thông tiểu, lấy nước tiểu 24h, rửa bàng quang
7. Kỹ thuật hút đờm rãi cho người bệnh
8. Kỹ thuật cho bệnh nhân thở oxy